

**XI - DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
LĨNH VỰC HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA**

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	MÃ TTHC	TRANG
1	Thông báo thành lập quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo (cấp tỉnh)	2.000024	2
2	Thông báo tăng, giảm vốn góp của quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo (cấp tỉnh)	1.000016	9
3	Thông báo gia hạn thời gian hoạt động quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo (cấp tỉnh)	2.000005	12
4	Thông báo giải thể và kết quả giải thể quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo (cấp tỉnh)	2.002005	15
5	Thủ tục thông báo về việc chuyển nhượng phần vốn góp của các nhà đầu tư (cấp tỉnh)	2.002004	19
6	Thủ tục hỗ trợ tư vấn, hướng dẫn hồ sơ, thủ tục chuyển đổi hộ kinh doanh thành doanh nghiệp	2.001999	22
7	Hỗ trợ tư vấn, công nghệ cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo và tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị	2.002418	24

1. Thông báo thành lập quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo (Mã hồ sơ TTHC: 2.000024)

a) Trình tự thực hiện:

- Trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo được thành lập, công ty thực hiện quản lý quỹ gửi hồ sơ thông báo (trực tiếp hoặc trực tuyến qua hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) tới Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh nơi công ty đặt trụ sở chính về việc thành lập quỹ trước khi quỹ hoạt động.

- Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh có trách nhiệm xem xét tính hợp lệ của hồ sơ thông báo thành lập quỹ trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ.

- Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh có văn bản gửi công ty thực hiện quản lý quỹ thông báo về việc thành lập quỹ hợp lệ theo Mẫu số 07 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 210/2025/NĐ-CP của Chính phủ ngày 21/7/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 38/2018/NĐ-CP ngày 11/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết về đầu tư cho doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo (Nghị định số 210/2025/NĐ-CP) (đồng thời gửi về Bộ Tài chính để theo dõi). Trường hợp hồ sơ thông báo không hợp lệ, Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh gửi văn bản cho công ty thực hiện quản lý quỹ biết và phải nêu rõ lý do, các yêu cầu sửa đổi, bổ sung (nếu có).

b) Cách thức thực hiện:

- Trực tiếp tới Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh;
- Trực tuyến qua hệ thống thông tin giải quyết TTHC của UBND cấp tỉnh tới Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh.

c) Thành phần hồ sơ, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

+ Thông báo về việc thành lập quỹ theo Mẫu số 01a và Mẫu số 01b tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 210/2025/NĐ-CP;

+ Điều lệ quỹ;

+ Hợp đồng thuê công ty thực hiện quản lý quỹ (nếu có);

+ Giấy xác nhận của ngân hàng về quy mô vốn đã góp hoặc các giấy tờ liên quan tới góp vốn bằng giá trị quyền sử dụng đất theo quy định pháp luật về đất đai hoặc các giấy tờ góp vốn bằng tài sản khác theo quy định pháp luật về doanh nghiệp.

+ Quyết định của Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị, quyết định của Hội đồng thành viên hoặc của chủ sở hữu phù hợp với quy định tại

Điều lệ công ty của nhà đầu tư là tổ chức góp vốn về việc tham gia góp vốn vào quỹ và cử người đại diện quản lý phần vốn góp kèm theo hồ sơ cá nhân của người đại diện phần vốn góp.

- Số lượng hồ sơ:

01 bộ

d) Thời hạn giải quyết:

Trong thời hạn 7,5 ngày (bảy phẩy năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:

Công ty thực hiện quản lý quỹ.

e) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:

Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

- Trường hợp hồ sơ hợp lệ: Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh có văn bản gửi công ty thực hiện quản lý quỹ Thông báo về giải quyết hồ sơ đăng ký thành lập Quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo theo Mẫu số 07 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 210/2025/NĐ-CP.

- Trường hợp hồ sơ thông báo không hợp lệ, Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh gửi văn bản cho công ty thực hiện quản lý quỹ biết và phải nêu rõ lý do, các yêu cầu sửa đổi, bổ sung (nếu có).

h) Lệ phí: Không

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Biểu mẫu số 01a: Thông báo về việc thành lập Quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo (Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 210/2025/NĐ-CP).

- Biểu mẫu số 01b: Danh sách nhà đầu tư góp vốn vào quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo (Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 210/2025/NĐ-CP).

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo có từ 02 đến tối đa 30 nhà đầu tư góp vốn thành lập trên cơ sở Điều lệ quỹ.

- Quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo không được góp vốn vào quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo khác.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa số 04/2017/QH14 của Quốc hội ngày 12 tháng 6 năm 2017 (Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa);

- Nghị định số 38/2018/NĐ-CP của Chính phủ ngày 11/3/2018 quy định chi tiết về đầu tư cho doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo (Nghị định số 38/2018/NĐ-CP);

- Nghị định số 210/2025/NĐ-CP.

Mẫu số 01a

**TÊN CÔNG TY THỰC HIỆN
QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ
KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm

Số:

THÔNG BÁO

Về việc thành lập Quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo

Kính gửi:¹.....

Tên doanh nghiệp (ghi họ tên bằng chữ in hoa):

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế:

Thông báo về việc thành lập Quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo với nội dung như sau:

1. Tên Quỹ:

Tên quỹ viết bằng tiếng Việt (ghi bằng chữ in hoa):

Tên quỹ viết bằng tiếng nước ngoài (nếu có):

Tên quỹ viết tắt (nếu có):

2. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường:

Tỉnh/Thành phố:

Điện thoại: Fax:

Email: Website:

3. Vốn góp của quỹ (bằng số; VNĐ):

.....

4. Nguồn vốn góp của quỹ:

Loại nguồn vốn	Tỷ lệ (%)	Số tiền (bằng số; VNĐ)
Vốn trong nước		
Vốn nước ngoài		
Vốn khác		
Tổng cộng		

5. Danh sách nhà đầu tư của quỹ: (kê khai theo mẫu): Gửi kèm

6. Ban đại diện quỹ (kê khai nếu có):

- Họ và tên (ghi bằng chữ in hoa): Giới tính:.....

Sinh ngày:/..... /..... Dân tộc: Quốc tịch:

.....

Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân số:

Ngày cấp:/..... / Nơi cấp:

Giấy tờ chứng thực cá nhân khác (nếu không có CMND/CCCD):

.....

Số giấy chứng thực cá nhân:

Ngày cấp:..... /..... / ... Ngày hết hạn: .../..... / Nơi cấp:

.....

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường:

Tỉnh/Thành phố:

Quốc gia:

Chỗ ở hiện tại:

Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường:

Tỉnh/Thành phố:

Quốc gia:

Điện thoại: Fax:

.....

Email: Website:

(Kê khai tương tự với Thành viên ban đại diện quỹ tiếp theo)

7. Giám đốc quỹ (kê khai nếu có):

(Kê khai tương tự thông tin như Thành viên ban đại diện quỹ)

8. Thông tin chi tiết:

Thời điểm bắt đầu hoạt động:

Thời hạn hoạt động của quỹ:đến/..... /

Tổng số nhà đầu tư:

Tài Khoản ngân hàng:

Công ty (tên công ty thực hiện quản lý quỹ) cam kết:

- Quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo (ghi tên Quỹ) thuộc quản lý, điều hành hợp pháp của Công ty (tên công ty thực hiện quản lý, điều hành quỹ); hoạt động theo đúng mục đích và theo quy định của pháp luật;

- Chịu trách nhiệm hoàn toàn trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung Thông báo này và các tài liệu kèm theo.

Các giấy tờ gửi kèm:

- Danh sách nhà đầu tư của quỹ;
- Điều lệ quỹ;
- Tài liệu liên quan (nếu có).

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA
DOANH NGHIỆP**

(Ký và ghi họ tên)

¹ Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh

**DANH SÁCH NHÀ ĐẦU TƯ GÓP VỐN VÀO
QUỸ ĐẦU TƯ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO**

STT	Tên nhà đầu tư	Ngày, tháng, năm sinh đối với nhà đầu tư là cá nhân	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Số, ngày, cơ quan cấp Căn cước công dân hoặc Hộ chiếu đối với cá nhân; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (hoặc các giấy chứng nhận tương đương) đối với doanh nghiệp; Quyết định thành lập đối với tổ chức	Vốn góp			Thời điểm góp vốn	Chữ ký của nhà đầu tư	Ghi chú ³
									Giá trị Phần vốn, góp (bằng VNĐ) ¹	Tỷ lệ (%)	Loại tài sản, số lượng, giá trị tài sản góp vốn ²			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12		14	15

¹ Ghi tổng giá trị Phần vốn góp của từng nhà đầu tư

² Loại tài sản góp vốn bao gồm:

- Tiền Việt Nam
- Giá trị quyền sử dụng đất
- Tài sản khác

³ Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh xem xét ghi các nội dung Ghi chú theo đề nghị của doanh nghiệp

2. Thông báo tăng, giảm vốn góp của quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo (Mã hồ sơ TTHC: 1.000016)

a) Trình tự thực hiện:

- Trong thời hạn 07 ngày sau khi hoàn tất việc tăng, giảm vốn góp của quỹ, công ty thực hiện quản lý quỹ gửi hồ sơ thông báo (trực tiếp hoặc trực tuyến qua hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) tới Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh.

- Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh có trách nhiệm xem xét tính hợp lệ của hồ sơ thông báo tăng, giảm vốn góp của quỹ trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ.

- Trường hợp hồ sơ thông báo hợp lệ, Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh có văn bản gửi công ty thực hiện quản lý quỹ thông báo về việc tăng, giảm vốn góp của quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo theo Mẫu số 08 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 210/2025/NĐ-CP (đồng thời gửi về Bộ Tài chính để theo dõi). Trường hợp hồ sơ thông báo không hợp lệ, Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh gửi văn bản cho công ty thực hiện quản lý quỹ biết và phải nêu rõ lý do, các yêu cầu sửa đổi, bổ sung (nếu có).

b) Cách thức thực hiện:

- Trực tiếp tới Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh;
- Trực tuyến qua hệ thống thông tin giải quyết TTHC của UBND cấp tỉnh tới Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh.

c) Thành phần hồ sơ, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

+ Thông báo việc tăng, giảm vốn góp của quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo theo Mẫu số 02 Phụ lục kèm theo Nghị định số 38/2018/NĐ-CP;

+ Nghị quyết của Đại hội nhà đầu tư về việc tăng, giảm vốn góp của quỹ và các tài liệu liên quan (nếu có);

+ Điều lệ quỹ sửa đổi (nếu có);

+ Biên bản thỏa thuận góp vốn và danh sách các nhà đầu tư góp vốn, số vốn góp, tỷ lệ sở hữu vốn góp trước và sau khi tăng, giảm vốn góp của quỹ;

+ Giấy chứng nhận của công ty thực hiện quản lý quỹ về phần vốn đã góp thêm, danh mục tài sản đã góp vào quỹ đối với trường hợp tăng vốn góp của quỹ. Giấy xác nhận của công ty thực hiện quản lý quỹ về việc phân bổ tài sản cho từng nhà đầu tư, trong đó nêu rõ danh mục tài sản đã phân bổ cho nhà đầu tư đối với trường hợp giảm vốn góp của quỹ.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết;

Trong thời hạn 7,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:

Công ty thực hiện quản lý quỹ.

c) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:

Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

- Trường hợp hồ sơ thông báo hợp lệ, Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh có văn bản gửi công ty thực hiện quản lý quỹ thông báo về việc tăng, giảm vốn góp của quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo theo Mẫu số 08 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 210/2025/NĐ-CP.

- Trường hợp hồ sơ thông báo không hợp lệ, Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh gửi văn bản cho công ty thực hiện quản lý quỹ biết và phải nêu rõ lý do, các yêu cầu sửa đổi, bổ sung (nếu có).

h) Lệ phí: Không**i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

Mẫu số 02: Thông báo tăng, giảm vốn góp của quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo ban hành (Phụ lục kèm theo Nghị định số 38/2018/NĐ-CP ngày 11/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết về đầu tư cho doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo (Nghị định số 38/2018/NĐ-CP).

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không có**l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa;
- Nghị định số 38/2018/NĐ-CP;
- Nghị định số 210/2025/NĐ-CP.

TÊN CÔNG TY THỰC HIỆN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
KHOI NGHIỆP SÁNG TẠO -----

Số:

....., ngày tháng năm

THÔNG BÁO

Về việc tăng, giảm vốn góp của quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo

Kính gửi:¹

Tên doanh nghiệp (ghi tên bằng chữ in hoa):

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế:

Số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (chỉ kê khai nếu không có mã số doanh nghiệp/mã số thuế):

là công ty thực hiện quản lý quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo (ghi tên bằng chữ in hoa):

..... thành lập theo Thông báo số ngày

Thông báo về việc tăng, giảm vốn góp của quỹ như sau:

1. Vốn góp của quỹ trước khi tăng, giảm:
2. Vốn góp mới của quỹ:
3. Thời điểm thay đổi vốn:
4. Danh sách các nhà đầu tư của quỹ sau khi chuyển nhượng: kèm theo (kê khai theo mẫu tương ứng quy định tại Mẫu số 01b).

Công ty(tên công ty thực hiện quản lý quỹ) cam kết chịu trách nhiệm hoàn toàn trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung Thông báo này và các tài liệu kèm theo./.

Các giấy tờ gửi kèm:

- Danh sách nhà đầu tư của quỹ
sau khi thay đổi;

-.....

-.....

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

CỦA DOANH NGHIỆP

(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)

¹ Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp
tỉnh

3. Thông báo gia hạn thời gian hoạt động quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo (Mã hồ sơ TTHC: 2.000005)

a) Trình tự thực hiện:

- Trong thời hạn ít nhất 15 ngày, trước khi quỹ kết thúc thời hạn hoạt động, công ty thực hiện quản lý quỹ gửi hồ sơ thông báo (trực tiếp hoặc trực tuyến qua hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) tới Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh nơi công ty đặt trụ sở chính về việc gia hạn thời gian hoạt động của quỹ.

- Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh có trách nhiệm xem xét tính hợp lệ của hồ sơ thông báo gia hạn thời gian hoạt động quỹ trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ.

- Trường hợp hồ sơ thông báo hợp lệ, Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh có văn bản gửi công ty thực hiện quản lý quỹ thông báo về việc gia hạn thời gian hoạt động quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo theo Mẫu số 08 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 210/2025/NĐ-CP (đồng thời gửi về Bộ Tài chính để theo dõi). Trường hợp hồ sơ thông báo không hợp lệ, Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh gửi văn bản cho công ty thực hiện quản lý quỹ biết và phải nêu rõ lý do, các yêu cầu sửa đổi, bổ sung (nếu có).

b) Cách thức thực hiện:

- Trực tiếp tới Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh;
- Trực tuyến qua hệ thống thông tin giải quyết TTHC của UBND cấp tỉnh tới Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh.

c) Thành phần hồ sơ, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:
+ Thông báo về việc gia hạn thời gian hoạt động của quỹ theo Mẫu số 03 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 38/2018/NĐ-CP;
+ Nghị quyết của Đại hội nhà đầu tư của quỹ về việc gia hạn thời gian hoạt động quỹ, trong đó nêu rõ thời gian gia hạn hoạt động của quỹ;
+ Chi tiết danh mục đầu tư và báo cáo giá trị tài sản ròng của quỹ tại ngày định giá gần nhất tính tới ngày nộp hồ sơ gia hạn;
+ Các thay đổi về nhà đầu tư, Điều lệ quỹ (nếu có).

- **Số lượng hồ sơ:** 01 bộ

d) Thời hạn giải quyết:

Trong thời hạn 7,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:

Công ty thực hiện quản lý quỹ.

e) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:

Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

- Trường hợp hồ sơ thông báo hợp lệ, Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh có văn bản gửi công ty thực hiện quản lý quỹ thông báo về việc gia hạn thời gian hoạt động quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo theo Mẫu số 08 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 210/2025/NĐ-CP.

- Trường hợp hồ sơ thông báo không hợp lệ, Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh gửi văn bản cho công ty thực hiện quản lý quỹ biết và phải nêu rõ lý do, các yêu cầu sửa đổi, bổ sung (nếu có).

h) Lệ phí: Không**i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

Mẫu số 03: Thông báo về việc gia hạn thời gian hoạt động của quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo (Phụ lục kèm theo Nghị định số 38/2018/NĐ-CP).

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không có**l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa;
- Nghị định số 38/2018/NĐ-CP;
- Nghị định số 210/2025/NĐ-CP.

TÊN CÔNG TY THỰC HIỆN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
KHOI NGHIỆP SÁNG TẠO -----

Số:

....., ngày tháng năm

THÔNG BÁO

Về việc gia hạn thời gian hoạt động của quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo

Kính gửi:¹

Tên doanh nghiệp (ghi tên bằng chữ in hoa):

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế:

Số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (chỉ kê khai nếu không có mã số doanh nghiệp/mã số thuế):

là công ty thực hiện quản lý quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo (ghi tên bằng chữ in hoa):

.....thành lập theo Thông báo sốngày

Thông báo về việc gia hạn thời gian hoạt động của quỹ như sau:

- Thời điểm bắt đầu hoạt động:

- Thời hạn hoạt động trước khi gia hạn:

- Gia hạn thời gian hoạt động đến://

- Lý do gia hạn:

Công ty (tên công ty thực hiện quản lý quỹ) cam kết chịu trách nhiệm hoàn toàn trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung Thông báo này và các tài liệu kèm theo.

Các giấy tờ gửi kèm:

-.....

-.....

-.....

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

CỦA DOANH NGHIỆP

(Ký, và ghi họ tên)

¹ Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh

4. Thông báo giải thể và kết quả giải thể quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo (Mã hồ sơ TTHC: 2.002005)

a) Trình tự thực hiện:

- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày Đại hội nhà đầu tư quyết định giải thể quỹ trước khi kết thúc thời hạn hoạt động ghi trong Điều lệ quỹ; Công ty thực hiện quản lý quỹ bị giải thể, phá sản, hoặc bị thu hồi Giấy đăng ký doanh nghiệp mà ban đại diện quỹ không xác lập được công ty thực hiện quản lý quỹ thay thế trong thời hạn 02 tháng, kể từ ngày phát sinh sự kiện; Các trường hợp khác theo quy định của Điều lệ quỹ. Hoặc 03 tháng trước ngày kết thúc thời hạn hoạt động ghi trong Điều lệ quỹ, công ty thực hiện quản lý quỹ triệu tập Đại hội nhà đầu tư để thông qua phương án giải thể quỹ.

- Trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày Đại hội nhà đầu tư thông qua việc giải thể quỹ, công ty thực hiện quản lý quỹ gửi hồ sơ thông báo (trực tiếp hoặc trực tuyến qua hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) tới Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh nơi công ty đặt trụ sở chính về việc giải thể quỹ.

- Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh có trách nhiệm xem xét tính hợp lệ của hồ sơ thông báo giải thể quỹ trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ.

- Trường hợp hồ sơ thông báo hợp lệ, Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh có văn bản gửi công ty thực hiện quản lý quỹ thông báo về việc giải thể và kết quả giải thể quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo theo Mẫu số 08 tại Phụ lục kèm theo Nghị định này (đồng thời gửi về Bộ Tài chính để theo dõi). Trường hợp hồ sơ thông báo không hợp lệ, Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh gửi văn bản cho công ty thực hiện quản lý quỹ biết và phải nêu rõ lý do, các yêu cầu sửa đổi, bổ sung (nếu có)

b) Cách thức thực hiện:

- Trực tiếp tới Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh;
- Trực tuyến qua hệ thống thông tin giải quyết TTHC của UBND cấp tỉnh tới Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh.

c) Thành phần hồ sơ, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

1) Trường hợp thông báo việc giải thể quỹ, hồ sơ gồm:
- Thông báo giải thể quỹ theo Mẫu số 04 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 38/2018/NĐ-CP;

- Nghị quyết của Đại hội nhà đầu tư về việc giải thể quỹ, kèm theo phương án, lộ trình thanh lý và phân phối tài sản đã được Đại hội nhà đầu tư thông qua, trong đó nêu rõ nguyên tắc xác định giá trị tài sản tại ngày giải thể và thời gian quỹ thanh lý tài sản phù hợp với quy định của pháp luật, quy định tại Điều lệ quỹ và sổ tay định giá; phương thức phân phối tài sản cho nhà đầu tư và cung cấp thông tin cho nhà đầu tư về hoạt động thanh lý và phân phối tài sản;

- Cam kết bằng văn bản được ký bởi đại diện theo pháp luật của công ty thực hiện quản lý quỹ về việc chịu trách nhiệm hoàn tất các thủ tục thanh lý tài sản để giải thể quỹ.

2) Trường hợp thông báo đã hoàn tất việc giải thể, hồ sơ gồm:

Thông báo việc giải thể quỹ cho cơ quan đăng ký kinh doanh nơi công ty đặt trụ sở theo Mẫu số 04 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 38/2018/NĐ-CP.

- **Số lượng hồ sơ:** 01 bộ

d) Thời hạn giải quyết:

Trong thời hạn 7,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:

Công ty thực hiện quản lý quỹ.

e) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:

Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

- Trường hợp hồ sơ thông báo hợp lệ, Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh có văn bản gửi công ty thực hiện quản lý quỹ thông báo về việc giải thể và kết quả giải thể quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo theo Mẫu số 08 tại Phụ lục kèm theo Nghị định này.

- Trường hợp hồ sơ thông báo không hợp lệ, Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh gửi văn bản cho công ty thực hiện quản lý quỹ biết và phải nêu rõ lý do, các yêu cầu sửa đổi, bổ sung (nếu có).

h) Lệ phí: Không

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Mẫu số 04: Thông báo về việc giải thể quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo (Phụ lục kèm theo Nghị định số 38/2018/NĐ-CP).

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Được quy định tại Khoản 1 Điều 14 Giải thể quỹ Nghị định số 38/2018/NĐ-CP:

Việc thanh lý, giải thể quỹ được tiến hành trong các trường hợp sau đây:

- Kết thúc thời hạn hoạt động ghi trong Điều lệ quỹ;

- Đại hội nhà đầu tư quyết định giải thể quỹ trước khi kết thúc thời hạn hoạt động ghi trong Điều lệ quỹ;

- Công ty thực hiện quản lý quỹ bị giải thể, phá sản, hoặc bị thu hồi Giấy đăng ký doanh nghiệp mà ban đại diện quỹ không xác lập được công ty thực hiện quản lý quỹ thay thế trong thời hạn 02 tháng, kể từ ngày phát sinh sự kiện;

- Các trường hợp khác theo quy định của Điều lệ quỹ.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa;

- Nghị định số 38/2018/NĐ-CP;

- Nghị định số 210/2025/NĐ-CP.

Mẫu số 04

TÊN CÔNG TY THỰC HIỆN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
KHOI NGHIỆP SÁNG TẠO -----

Số:

....., ngày tháng năm

THÔNG BÁO

Về việc giải thể quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo

Kính gửi: ¹

Tên doanh nghiệp (ghi tên bằng chữ in hoa):.....

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế:

Số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (chỉ kê khai nếu không có mã số doanh nghiệp/mã số thuế):

là công ty thực hiện quản lý quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo (ghi tên bằng chữ in hoa):

..... thành lập theo số Thông báo ngày

Thông báo về việc giải thể quỹ như sau:

Trường hợp thông báo sau khi Đại hội nhà đầu tư thông qua việc giải thể quỹ, công ty thực hiện quản lý quỹ thông báo như sau:

Kính đề nghị Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo tình trạng quỹ đang làm thủ tục thanh lý, giải thể, đăng tải quyết định giải thể và phương án giải thể của quỹ (nếu có) trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

Công ty (tên công ty thực hiện quản lý quỹ)cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung Thông báo này và các tài liệu kèm theo.

Trường hợp việc giải thể quỹ được hoàn tất, công ty thực hiện quản lý quỹ thông báo như sau: Quỹ đã hoàn tất việc thanh lý, phân phối và giải thể quỹ theo quy định tại Điều 14 và 15 Nghị định quy định chi tiết về đầu tư cho khởi nghiệp sáng tạo. Kính đề nghị Phòng Đăng ký kinh doanh cập nhật tình trạng pháp lý của quỹ trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp sang tình trạng giải thể.

Công ty (tên công ty thực hiện quản lý quỹ)..... cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung Thông báo này./.

Các giấy tờ gửi kèm:

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA DOANH NGHIỆP

-.....

(Ký, và ghi họ tên)

¹ Cơ quan đăng ký kinh doanh
cấp tỉnh

5. Thủ tục thông báo về việc chuyển nhượng phần vốn góp của các nhà đầu tư (Mã hồ sơ TTHC: 2.002004)

a) Trình tự thực hiện:

- Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày hoàn tất giao dịch chuyển nhượng phần vốn góp, công ty thực hiện quản lý quỹ gửi hồ sơ thông báo (trực tiếp hoặc trực tuyến qua hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) tới Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh nơi công ty đặt trụ sở chính.

- Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh có trách nhiệm xem xét tính hợp lệ của hồ sơ thông báo về việc chuyển nhượng phần vốn góp của các nhà đầu tư trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ.

- Trường hợp hồ sơ thông báo hợp lệ, Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh có văn bản gửi công ty thực hiện quản lý quỹ thông báo về việc chuyển nhượng phần vốn góp của các nhà đầu tư theo Mẫu số 08 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 210/2025/NĐ-CP (đồng thời gửi về Bộ Tài chính để theo dõi). Trường hợp hồ sơ thông báo không hợp lệ, Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh gửi văn bản cho công ty thực hiện quản lý quỹ biết và phải nêu rõ lý do, các yêu cầu sửa đổi, bổ sung (nếu có).

b) Cách thức thực hiện:

- Trực tiếp tới Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh;
- Trực tuyến qua hệ thống thông tin giải quyết TTHC của UBND cấp tỉnh tới Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh.

c) Thành phần hồ sơ, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

+ Thông báo về việc chuyển nhượng phần vốn góp của các nhà đầu tư theo Mẫu số 05 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 38/2018/NĐ-CP, trong đó nêu rõ thông tin về các bên giao dịch, tỷ lệ sở hữu của các bên (trước và sau khi giao dịch), giá trị giao dịch;

+ Bản sao hợp đồng chuyển nhượng của các nhà đầu tư có xác nhận của công ty thực hiện quản lý quỹ.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ

d) Thời hạn giải quyết:

Trong thời hạn 7,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:

Công ty thực hiện quản lý quỹ.

e) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:

Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

- Trường hợp hồ sơ thông báo hợp lệ, Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh có văn bản gửi công ty thực hiện quản lý quỹ thông báo về việc chuyển nhượng phần vốn góp của các nhà đầu tư theo Mẫu số 08 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 210/2025/NĐ-CP).

- Trường hợp hồ sơ thông báo không hợp lệ, Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh gửi văn bản cho công ty thực hiện quản lý quỹ biết và phải nêu rõ lý do, các yêu cầu sửa đổi, bổ sung (nếu có).

h) Lệ phí: Không.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Mẫu số 05: Thông báo về việc chuyển nhượng phần vốn góp của các nhà đầu tư (Phụ lục kèm theo Nghị định số 38/2018/NĐ-CP).

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không có

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa;
- Nghị định số 38/2018/NĐ-CP;
- Nghị định số 210/2025/NĐ-CP.

TÊN CÔNG TY THỰC HIỆN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
KHOI NGHIỆP SÁNG TẠO -----

Số:

....., ngày tháng năm

THÔNG BÁO

Về việc chuyển nhượng Phần vốn góp của các nhà đầu tư

Kính gửi: ¹

Tên doanh nghiệp (ghi tên bằng chữ in hoa):

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế:

Số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (chỉ kê khai nếu không có mã số doanh nghiệp/mã số thuế):

là công ty thực hiện quản lý quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo (ghi tên bằng chữ in hoa):

..... thành lập theo Thông báo số ngày

Thông báo về việc chuyển nhượng Phần vốn góp của các nhà đầu tư như sau:

1. Bên chuyển nhượng:

(Kê khai các thông tin về nhà đầu tư chuyển nhượng Phần vốn góp)

- Số vốn chuyển nhượng: (bằng số; VNĐ và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài, nếu có):tương ứng....% tổng số vốn góp của quỹ.

- Số vốn còn lại tại quỹ sau khi chuyển nhượng: (bằng số; VNĐ và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài, nếu có):tương ứng....% tổng số vốn góp của quỹ.

2. Bên nhận chuyển nhượng:

(Kê khai các thông tin về nhà đầu tư nhận chuyển nhượng Phần vốn góp)

- Số vốn tại quỹ sau khi chuyển nhượng: (bằng số; VNĐ và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài, nếu có):tương ứng....% tổng số vốn góp của quỹ.

3. Thời điểm chuyển nhượng:

4. Danh sách các nhà đầu tư của quỹ sau khi chuyển nhượng: kèm theo

(Đối với nhà đầu tư có giá trị vốn góp không thay đổi, trong danh sách nhà đầu tư không bắt buộc phải có chữ ký của nhà đầu tư đó).

Công ty(tên công ty thực hiện quản lý quỹ) cam kết chịu trách nhiệm hoàn toàn trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung Thông báo này và các tài liệu kèm theo./.

Các giấy tờ gửi kèm:

- Bản sao hợp đồng chuyển nhượng;
- Danh sách nhà đầu tư của quỹ sau khi thay đổi theo Mẫu số 01b Phụ lục;

.....

¹ Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CỦA DOANH NGHIỆP**

(Ký, và ghi họ tên)

6. Thủ tục hỗ trợ tư vấn, hướng dẫn hồ sơ, thủ tục chuyển đổi hộ kinh doanh thành doanh nghiệp

a) Trình tự thực hiện:

- Hộ kinh doanh đăng ký chuyển đổi thành doanh nghiệp có nhu cầu tư vấn, hướng dẫn gửi hồ sơ đề nghị hỗ trợ thông qua hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến tới Sở Tài chính cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tư vấn, hướng dẫn;

- Trong thời hạn 1,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, Sở Tài chính cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có trách nhiệm tư vấn, hướng dẫn miễn phí các nội dung:

- + Trình tự, thủ tục, hồ sơ đăng ký thành lập doanh nghiệp;
- + Trình tự, thủ tục, hồ sơ đăng ký chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện (nếu có).

b) Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc trực tuyến.

c) Thành phần hồ sơ:

- Bản sao hợp lệ Giấy đăng ký kinh doanh của hộ kinh doanh;
- Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký mã số thuế;
- Bản sao hợp lệ chứng từ nộp lệ phí môn bài, các loại thuế và khoản nộp ngân sách nhà nước khác (nếu có), ở khai thuế trong thời hạn 01 năm trước khi chuyển đổi.

d) Số lượng hồ sơ: 01 bộ

đ) Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ.

e) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Hộ kinh doanh.

g) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Tài chính cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

h) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Hộ kinh doanh hoặc doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi từ Hộ kinh doanh được nhận những hỗ trợ tư vấn, hướng dẫn.

i) Lệ phí: Không có

k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không có

l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không có

m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

+ Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa số 04/2017/QH14 ngày 12 tháng 06 năm 2017;

+ Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 08 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

7. Hỗ trợ tư vấn, công nghệ cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo và tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị

a) Trình tự thực hiện:

- Doanh nghiệp nhỏ và vừa lập hồ sơ đề xuất nhu cầu hỗ trợ và gửi (trực tiếp hoặc trực tuyến) tới cơ quan, tổ chức hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa để xem xét, quyết định.

- Trong thời hạn 14 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Hồ sơ đề xuất nhu cầu hỗ trợ của doanh nghiệp nhỏ và vừa, cơ quan, tổ chức hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa xem xét hồ sơ, quyết định và có thông báo (bằng văn bản hoặc trực tuyến) cho doanh nghiệp.

- Trường hợp doanh nghiệp nhỏ và vừa đủ điều kiện hỗ trợ nhưng chưa đầy đủ hồ sơ theo yêu cầu, cơ quan hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa hướng dẫn doanh nghiệp hoàn chỉnh hồ sơ đáp ứng yêu cầu.

- Trường hợp doanh nghiệp chưa đủ điều kiện hỗ trợ, cơ quan hỗ trợ DNNVV thông báo (bằng văn bản hoặc trực tuyến) cho doanh nghiệp biết.

- Cơ quan hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa cung cấp hoặc phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ hỗ trợ trên cơ sở văn bản phê duyệt hỗ trợ. DNNVV chi trả phần kinh phí không được ngân sách nhà nước hỗ trợ cho cơ quan, tổ chức, cá nhân hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa (nếu có).

Sau khi dịch vụ hỗ trợ hoàn thành, cơ quan hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tiến hành nghiệm thu, thanh lý và thanh toán kinh phí hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định của pháp luật.

b) Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến.

c) Thành phần hồ sơ:

- Tờ khai xác định doanh nghiệp siêu nhỏ, doanh nghiệp nhỏ, doanh nghiệp vừa và đề xuất nhu cầu hỗ trợ theo mẫu quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 80/2021/NĐ-CP, trong đó ghi rõ nội dung và mức ngân sách đề nghị được hỗ trợ, báo giá của bên cung cấp (nếu có).

- Tài liệu xác định DNNVV khởi nghiệp sáng tạo:

Đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa được xác định DNNVV khởi nghiệp sáng tạo trên căn cứ có giải thưởng cấp quốc gia, quốc tế về khởi nghiệp sáng tạo hoặc sản phẩm, dự án về đổi mới sáng tạo; hoặc được cấp văn bằng bảo hộ đối với sáng chế; hoặc được cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học công nghệ, Giấy chứng nhận doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao (Khoản 1, Điều 21 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP), tài liệu xác định bao gồm:

+ Giấy chứng nhận đạt giải thưởng cấp quốc gia, quốc tế về khởi nghiệp sáng tạo hoặc sản phẩm, dự án về đổi mới sáng tạo. Giấy chứng nhận có thời gian không quá 05 năm tính đến thời điểm DNNVV nộp hồ sơ đề nghị hỗ trợ;

+ Văn bằng bảo hộ đối với sáng chế hoặc giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học công nghệ hoặc giấy chứng nhận doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao với điều kiện các tài liệu này vẫn còn thời hạn tính đến thời điểm DNNVV nộp hồ sơ đề xuất nhu cầu hỗ trợ.

Đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa được xác định DNNVV khởi nghiệp sáng tạo trên căn cứ đã được đầu tư hoặc cam kết đầu tư bởi các quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo; được hỗ trợ hoặc cam kết hỗ trợ bởi các khu làm việc chung, các tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức cung cấp dịch vụ, cơ sở ươm tạo, cơ sở thúc đẩy kinh doanh, các trung tâm đổi mới sáng tạo theo quy định của pháp luật về đầu tư (Khoản 2, Điều 21 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP), tài liệu bao gồm:

+ Hợp đồng góp vốn hoặc văn bản xác nhận khoản đầu tư của quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo có giá trị tối thiểu 01 tỷ đồng; thời điểm đầu tư không quá 05 năm đến khi DNNVV nộp hồ sơ đề xuất nhu cầu hỗ trợ;

+ Văn bản cam kết của quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo với khoản đầu tư tối thiểu 500 triệu đồng và thời điểm cam kết không quá 01 năm đến khi DNNVV nộp hồ sơ đề xuất nhu cầu hỗ trợ;

+ Văn bản xác nhận hoặc hợp đồng thể hiện đang thực hiện hỗ trợ cho DNNVV khởi nghiệp sáng tạo của các khu làm việc chung, tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức cung cấp dịch vụ, cơ sở ươm tạo, cơ sở thúc đẩy kinh doanh, trung tâm đổi mới sáng tạo; hoặc văn bản cam kết hoặc hợp đồng thể hiện sẽ hỗ trợ cho DNNVV khởi nghiệp sáng tạo. Thời điểm xác nhận, cam kết hỗ trợ không quá 06 tháng tính đến thời điểm DNNVV nộp hồ sơ đề xuất hỗ trợ.

- Tài liệu xác định DNNVV tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị thuộc lĩnh vực sản xuất, chế biến.

+ Đối với DNNVV là doanh nghiệp đầu chuỗi được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam: Tài liệu xác định quy mô là DNNVV.

+ DNNVV đang thực hiện hợp đồng mua, bán sản phẩm, dịch vụ hoặc hợp đồng hợp tác, liên kết với doanh nghiệp đầu chuỗi: Tài liệu là tối thiểu 01 hợp đồng mua hoặc bán sản phẩm hoặc hợp tác, liên kết với doanh nghiệp đầu chuỗi.

+ DNNVV được các doanh nghiệp đầu chuỗi hoặc cơ quan, tổ chức hỗ trợ DNNVV đánh giá có tiềm năng trở thành nhà cung ứng cho doanh nghiệp đầu chuỗi: tài liệu là xác nhận của doanh nghiệp đầu chuỗi.

- Các tài liệu liên quan trực tiếp khác (nếu có)

d) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

đ) Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 14 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ đề xuất nhu cầu hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

e) Cơ quan thực hiện:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Cơ quan, tổ chức hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Doanh nghiệp nhỏ và vừa và cơ quan, tổ chức hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Cơ quan phối hợp (nếu có): Các cơ quan, tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ hỗ trợ.

g) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cơ quan, tổ chức hỗ trợ DNNVV; doanh nghiệp nhỏ và vừa.

h) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Thông báo phê duyệt hỗ trợ hoặc không đủ điều kiện hỗ trợ của cơ quan, tổ chức hỗ trợ DNNVV.

i) Lệ phí: Không có

k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Tờ khai xác định doanh nghiệp siêu nhỏ, doanh nghiệp nhỏ, doanh nghiệp vừa và đề xuất nhu cầu hỗ trợ quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 80/2021/NĐ-CP.

l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục: Không có

m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa số 04/2017/QH14 ngày 12 tháng 06 năm 2017;

- Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 08 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa;

- Thông tư số 06/2022/TT-BKHĐT ngày 10/5/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Hướng dẫn một số điều của Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

PHỤ LỤC 01

TỜ KHAI XÁC ĐỊNH DOANH NGHIỆP SIÊU NHỎ, DOANH NGHIỆP NHỎ, DOANH NGHIỆP VỪA VÀ ĐỀ XUẤT NHU CẦU HỖ TRỢ
(Kèm theo Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ)

1. Thông tin chung về doanh nghiệp:

Tên doanh nghiệp:.....

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế:.....

Loại hình doanh nghiệp:.....

Địa chỉ trụ sở chính:

Quận/huyện: Tỉnh/thành phố:

Điện thoại: Fax: Email:

2. Thông tin xác định doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ:

Có vốn điều lệ do một hoặc nhiều phụ nữ sở hữu từ 51% trở lên: ☐ Có ☐ Không

Tên người quản lý điều hành doanh nghiệp:.....

3. Thông tin về tiêu chí xác định quy mô doanh nghiệp:

Lĩnh vực sản xuất, kinh doanh chính:.....

Số lao động tham gia bảo hiểm xã hội bình quân năm:

Trong đó, số lao động nữ:

Tổng nguồn vốn:.....

Tổng doanh thu năm trước liền kề:.....

4. Doanh nghiệp tự xác định thuộc quy mô (tích X vào ô tương ứng):

☐ Doanh nghiệp siêu nhỏ ☐ Doanh nghiệp nhỏ ☐ Doanh nghiệp vừa

5. Các nội dung đề xuất hỗ trợ (Doanh nghiệp lựa chọn một hoặc nhiều nội dung hỗ trợ):

☐ Hỗ trợ công nghệ:.....☐ Hỗ trợ tư vấn:.....☐ Hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực:.....☐ Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi từ hộ kinh doanh:

.....

☐ Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo:.....

.....

☐ Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị:

DOANH NGHIỆP CAM KẾT

1. Về tính chính xác liên quan tới thông tin của doanh nghiệp.
2. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam.

..., ngày ... tháng ... năm ...

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP DOANH NGHIỆP

(Ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu)

Hồ sơ kèm theo:

